

Chi phí chọt lợng là khoản chi phí đợu tợ chọt lợng nhợm làm cho sợn phẩm phù hợp vớ i mợc đích và yêu cầu của khách hàng trong phẩm vì nguợn lợc của doanh nghiợp. Chi phí chọt lợng giúp nhà quợn lý nhợn biợt các cợ hợ i cợ i tợ n chọt lợng, thợc hiợn các hoợt đợng khợc phợc, và đo lợng hiợu quợ hoợt đợng sợn xuợt kinh doanh của doanh nghiợp.

Chi phí chọt lợng đợc chia thành bợn nhóm sau:

1. Chi phí hợ hợ ng bên trong: Đây là các khoản chi phí liên quan đợ n các khuợt tợ tợ cợ a sợ n phẩm đợc phát hiợn trợc khi sợ n phẩm đợ n tay nguợi tiêu dùng. Chi phí hợ hợ ng bên trong bợng 0 nợ u mợ i sợ n phẩm không bợ khuợt tợ tợ nào trợc khi giao hàng. Chi phí này bao gợ m:

(i) Chi phí vợ phợ phợ m: chi phí lao đợng, nguyên liợu, và chi phí sợ n xuợt chung đã đợc cợ u thành trong phợ phợ m và không có khợ năng thu hợ i.

(ii) Chi phí vợ sợ n phẩm làm lợ i: chi phí phợc hợ i các sợ n phẩm sai hợ ng đợ biợ n chúng thành chính phẩm.

(iii) Chi phí vợ phân tích sai hợ ng: các chi phí xác đợ nh nguyên nhân gây ra phợ phợ m...

2. Chi phí hợ hợ ng bên ngoài: Đây là các chi phí liên quan đợ n các khuợt tợ tợ đợc phát hiợn sau khi sợ n phẩm đợc đợ a đợ n tay nguợi sợ đợ ng. Chi phí này bợng 0 nợ u không có khuợt tợ tợ. Nó bao gợ m:

(i) Chi phí bợ o hành: các khoản chi phí liên quan đợ n viợc thay thợ và sợ a chợ a các sợ n phẩm còn trong thợ i gian bợ o hành.

(ii) Các chi phí vợ giợ i quyợ t thợ c mợc, khiợ u nợ i: chi phí liên quan đợ n viợc thanh tra, giợ i quyợ t các thợ c mợc khiợ u nợ i tợ phía khách hàng vợ sợ n phẩm hoợc đợ ch vợ lợ p đợ t.

3. Chi phí thẩm định: Đây là các khoản chi phí phát sinh do tiến hành đánh giá mức độ thực hiện theo các yêu cầu và chốt lũng. Bao gồm:

(i) Chi phí kiểm tra và thẩm định đầu vào: chi phí đánh giá chốt lũng sản phẩm mua, chi phí thẩm định, xét nghiệm.

(ii) Chi phí kiểm tra và thẩm định trong quá trình: chi phí đánh giá mức độ thực hiện theo các yêu cầu và chốt lũng trong quá trình sản xuất.

(iii) Chi phí kiểm tra và thẩm định cuối cùng: chi phí đánh giá chốt lũng sản phẩm cuối cùng trước khi giao.

(iv) Chi phí đánh giá chốt lũng sản phẩm: chi phí phát sinh do thực hiện đánh giá chốt lũng sản phẩm trong quá trình sản xuất hay sản phẩm cuối cùng.

4. Chi phí phòng ngừa: Đây là các chi phí phát sinh do thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu chi phí hỏng hóc và thẩm định xu hướng mức độ phức tạp. Bao gồm:

(i) Chi phí hoạch định chốt lũng: chi phí cho các hoạt động thiết lập mức độ hoạch định chốt lũng công nghệ; thực hiện công tác chuẩn bị các thủ tục cần thiết nhằm phân bổ các khoản chi này cho các thành viên tham gia.

(ii) Chi phí kiểm soát quá trình: chi phí thực hiện kiểm tra và thẩm định trong quá trình sản xuất.

(iii) Đánh giá chốt lũng: chi phí đánh giá hoạt động thực hiện kế hoạch chốt lũng công nghệ.

(iv) Huđn luyđn: chi phí chuđn bđ và tiđn hành các chđđng trình huđn luyđn liên quan đđn chđt lđđng.